

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hà Nội  
- Ủy Ban Giám sát Tài chính Quốc Gia

Công ty: Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam  
Mã chứng khoán: BSI  
Trụ sở chính: Tầng 1, 10, 11 Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: 04.393.52722  
Fax: 04.22200669  
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Quang Huy  
Địa chỉ: Tầng 1, 10, 11 Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: 04.393.52722 (205)  
Fax: 04.22200669  
Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ  
Nội dung công bố thông tin: Tài liệu kết quả Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 BSC

• Thông tin này đã được công bố trên **trang thông tin điện tử của công ty** vào ngày 23/04/2016 tại đường dẫn:

Tiếng Việt: <https://www.bsc.com.vn/News/2016/04/23/504073.aspx>

Tiếng Anh: <https://www.bsc.com.vn/News/2016/4/23/504075.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 23 tháng 04 năm 2016

**KT TỔNG GIÁM ĐỐC**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Lê Quang Huy**

Số: 08/BB-DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2016



## BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 55 phút ngày 23 tháng 04 năm 2016 tại Hội trường Tầng 21, Tháp A VinCom, 191 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 10, 11 Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Giấy phép thành lập và hoạt động số 111/GP/UBCK do UBCKNN cấp ngày 31/12/2010, Giấy phép điều chỉnh số 24/GPĐC/UBCK do UBCKNN cấp ngày 06/4/2011) đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

### A. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015;
- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015;
- Thông qua Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2016;
- Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính; kết quả giám sát hoạt động của thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc;
- Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015;
- Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
- Thông qua Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.
- Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016;
- Thông qua Tờ trình về tham gia thị trường chứng khoán phái sinh Việt Nam;



- Thông qua Tờ trình về báo cáo tình hình tăng vốn điều lệ năm 2015 và quy mô, cơ cấu vốn điều lệ mục tiêu 2016-2020; và phương án tăng vốn điều lệ giai đoạn giai đoạn năm 2016;
- Thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC);
- Thông qua Tờ trình về thông qua việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I thay thế thành viên đã miễn nhiệm;
- Thông qua Tờ trình về phương án nhân sự giữ vị trí thành viên HĐQT độc lập;
- Thông qua Tờ trình về bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới;

## **B. DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI**

### **I. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội**

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Thủy – Thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ đông của Công ty: 702 cổ đông trong đó có 09 tổ chức và 693 cá nhân
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty: 86.500.000 cổ phần
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 702 cổ đông đại diện cho 86.500.000 cổ phần (tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết).
- Cổ đông hợp lệ tham dự đại hội: Số lượng: 53 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 80.925.536 cổ phần, chiếm 93,56 % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh Nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

### **II. Tóm tắt diễn biến Đại hội:**

#### **1. Chủ tọa, Đoàn chủ tịch và Thư ký Đại hội**

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Chủ tịch HĐQT là chủ tọa ĐHĐCĐ thường niên. Theo đề nghị của Chủ tọa, Đại hội đã thông qua danh sách thành viên Chủ tịch đoàn để giúp Chủ tọa điều khiển ĐHĐCĐ như sau:

##### **1.1. Thành viên Đoàn chủ tịch gồm**

- |       |                 |         |                     |            |
|-------|-----------------|---------|---------------------|------------|
| - Ông | : Đoàn Ánh Sáng | Chức vụ | : Chủ tịch HĐQT     | Chủ tọa    |
| - Ông | : Đỗ Huy Hoài   | Chức vụ | : Phó Chủ tịch HĐQT | Thành viên |
| - Ông | : Lê Ngọc Lâm   | Chức vụ | : Ủy viên HĐQT      | Thành viên |

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội nhất trí thông qua

Chủ tọa cử 02 thành viên sau làm thư ký Đại hội:

### **1.2. Ban Thư ký Đại hội**

- |       |                       |         |  |            |
|-------|-----------------------|---------|--|------------|
| - Ông | : Trịnh Quang Tùng    | Chức vụ | : Chuyên viên Phòng Kinh doanh Nguồn vốn và Trái phiếu | Trưởng ban |
| - Bà  | : Vũ Đặng Thanh Hương | Chức vụ | : Chuyên viên Phòng Quản trị rủi ro                    | Thành viên |

## **2. Nội dung Đại hội**

### **2.1. Thông qua chương trình Đại hội và quy chế tổ chức Đại hội**

Ông Đỗ Huy Hoài – Thay mặt Đoàn chủ tịch giới thiệu chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội.

- Các ý kiến tham gia: Không có ý kiến tham gia khác
- Kết quả biểu quyết:

- |                    |                    |   |       |
|--------------------|--------------------|---|-------|
| 1) Đồng ý          | - Tỷ lệ thống nhất | : | 100 % |
| 2) Không đồng ý    | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %   |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %   |

Như vậy, Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ là 100%.

### **2.2. Trình bày các báo cáo và tờ trình**

- Ông Nguyễn Thiệu Sơn – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015
- Ông Lê Quang Huy – Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2016;
- Bà Phạm Thanh Thủy – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính Công ty; kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc; và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

- Bà Trần Thị Thu Thanh – Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015; và Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- Bà Hoàng Thị Hương – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty trình bày Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016;
- Ông Lê Quang Huy – Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016; và Tờ trình về tham gia thị trường chứng khoán phái sinh Việt Nam;
- Ông Đỗ Huy Hoài – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình về báo cáo tình hình tăng vốn điều lệ năm 2015 và quy mô, cơ cấu vốn điều lệ mục tiêu 2016-2020, và phương án tăng vốn điều lệ năm 2016; và Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC);
- Bà Ngô Thị Phong Lan – Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình về thông qua việc bổ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ I thay thế thành viên đã miễn nhiệm; Tờ trình về phương án nhân sự giữ vị trí thành viên HĐQT độc lập; và Tờ trình về bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới;

### **2.3. Thảo luận và thông qua nội dung các báo cáo và tờ trình**

#### **Đại hội thảo luận**

Sau khi nghe các báo cáo, tờ trình, Đại hội đã tiến hành thảo luận, các ý kiến thảo luận như sau:

#### **Câu 1: Phân tích cụ thể hơn về cơ cấu doanh thu của mảng tư vấn tài chính năm 2016?**

Trả lời: Ông Lê Quang Huy – Phó Tổng Giám đốc Công ty nêu rõ doanh thu từ mảng tư vấn tài chính đến từ 03 nghiệp vụ gồm bảo lãnh phát hành chứng khoán, đại lý phát hành chứng khoán, và tư vấn phát hành, năm 2015 đạt 92 tỷ đồng. Năm 2016, do tình hình thị trường được đánh giá là không ổn định. Như quý vị Cổ đông đã biết đặc thù của hoạt động tư vấn phụ thuộc vào số lượng và quy mô hợp đồng ký kết được. BSC xây dựng KHKD 2016 trên quan điểm thận trọng. Năm 2016, Ban Lãnh đạo Công ty dự kiến doanh thu của mảng này là 53-55 tỷ đồng, căn cứ trên các hợp đồng có khả năng chắc chắn thực hiện được.

Câu 2: Trong kế hoạch về cổ đông tài chính, BIDV đã có kế hoạch cụ thể về tỷ lệ nắm giữ của mình như thế nào? BIDV có dự định giảm tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu tại BSC hay không?

Trả lời: Ông Đỗ Huy Hoài – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty nêu rõ theo quy định pháp lý hiện tại thì không hạn chế về tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài và căn cứ vào tình hình thực tiễn về kinh doanh và quản trị điều hành, HĐQT Công ty dự kiến tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại BSC, tối đa là 49% như trong tờ trình. Việc thoái vốn của BIDV phụ thuộc vào chiến lược hoạt động của BIDV, thông tin về việc thoái vốn của BIDV tại BSC (nếu có) chắc chắn sẽ được thông báo đến nhà đầu tư khi BIDV có quyết định chính thức.

Sau khi nghe giải trình của Đoàn Chủ tịch và Ban Điều hành BSC, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí đi đến kết luận như sau:

**a. Đối với Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015**

- Kết quả biểu quyết:

- |                    |                    |   |      |
|--------------------|--------------------|---|------|
| 1) Đồng ý          | - Tỷ lệ thống nhất | : | 100% |
| 2) Không đồng ý    | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

**b. Đối với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015**

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KHKD 2015	Thực hiện 2015	
		Tuyệt đối	% so với kế hoạch
<b>I. Chỉ tiêu hiệu quả</b>			
1. Tổng doanh thu	299,704	465,293	155.3%
2. Tổng chi phí	(201,553)	(363,802)	180.5%
3. Lợi nhuận trước thuế	98,151	101,491	103.4%
<b>II. Chỉ tiêu chất lượng</b>			
Thị phần môi giới CP	3.5%	3.87%	110.6%

- Kết quả biểu quyết:

- |                    |                    |   |      |
|--------------------|--------------------|---|------|
| 1) Đồng ý          | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0%   |
| 2) Không đồng ý    | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ thống nhất | : | 100% |

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

**c. Đối với Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2016**

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KHKD năm 2016
<b>I- Chỉ tiêu hiệu quả</b>	
1. Tổng doanh thu	330.397
2. Tổng chi phí	(255.342)
3. Lợi nhuận trước thuế	75.055
4. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	5%
<b>II- Chỉ tiêu chất lượng</b>	
Thị phần môi giới CP	3,9%

- Kết quả biểu quyết:

- |                    |                    |   |      |
|--------------------|--------------------|---|------|
| 1) Đồng ý          | - Tỷ lệ thống nhất | : | 100% |
| 2) Không đồng ý    | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

**d. Đối với Báo cáo của Ban Kiểm soát kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính Công ty, kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc**

- Kết quả biểu quyết:

- |                    |                    |   |      |
|--------------------|--------------------|---|------|
| 1) Đồng ý          | - Tỷ lệ thống nhất | : | 100% |
| 2) Không đồng ý    | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

**e. Đối với Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty**

- Kết quả biểu quyết:

- |                    |                    |   |      |
|--------------------|--------------------|---|------|
| 1) Đồng ý          | - Tỷ lệ thống nhất | : | 100% |
| 2) Không đồng ý    | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

**f. Đối với Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015**

- Một số chỉ tiêu cơ bản:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
Tổng tài sản	2.391.160
Thu nhập thuần từ hoạt động kinh doanh	102.002
Lợi nhuận sau thuế	101.491

- Kết quả biểu quyết:

- |                    |                    |   |      |
|--------------------|--------------------|---|------|
| 1) Đồng ý          | - Tỷ lệ thống nhất | : | 100% |
| 2) Không đồng ý    | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

**g. Đối với Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

- Thông qua tổng thù lao và phụ cấp đã thực hiện chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BSC tính từ 01/01/2015 đến 31/12/2015 là **262 triệu đồng**.  
Chi tiết:

- Thù lao đã thực hiện: tính từ 01/01/2015 đến 31/12/2015 là **174 triệu đồng**.

Đối tượng	Số tiền (đồng)
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	60.000.000 đồng/năm (5.000.000 đồng /tháng)
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	48.000.000 đồng/năm (4.000.000 đồng/tháng)
Thành viên Hội đồng Quản trị	36.000.000 đồng/năm (3.000.000 đồng/tháng)
Trưởng ban Kiểm soát	30.000.000 đồng/năm (2.500.000 đồng/tháng)
Thành viên Ban Kiểm soát	12.000.000 đồng/năm (1.000.000 đồng/tháng)

- Phụ cấp tham gia hội họp đã thực hiện: từ 01/01/2015 đến 31/12/2015 là **88 triệu đồng**

- Kết quả biểu quyết:

- |                    |                    |   |      |
|--------------------|--------------------|---|------|
| 1) Đồng ý          | - Tỷ lệ thống nhất | : | 100% |
| 2) Không đồng ý    | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

- Thông qua mức dự kiến chi trả thù lao cho Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016

- a. Đối với thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm điều hành hoặc làm việc tại Công ty:



Được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác theo quy định tại Quy chế thu nhập của Công ty.

b. Đối với thành viên HĐQT, BKS không kiêm nhiệm điều hành hoặc không làm việc tại Công ty:

<b>Đối tượng</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	<b>5.000.000</b> đồng/tháng (60 triệu đồng/năm)
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	<b>4.000.000</b> đồng /tháng (48 triệu đồng/năm)
Thành viên Hội đồng Quản trị	<b>3.000.000</b> đồng /tháng (36 triệu đồng/năm)
Trưởng ban Kiểm soát	<b>2.500.000</b> đồng /tháng (30 triệu đồng/năm)
Thành viên Ban Kiểm soát	<b>1.000.000</b> đồng/tháng (12 triệu đồng/năm)

Ngoài ra, theo từng phiên họp định kỳ hoặc đột xuất do yêu cầu công việc, các thành viên HĐQT, BKS sẽ được hưởng thêm một mức phụ cấp tham gia hội họp cố định là 2.000.000 đồng/người/lần họp

Kết quả biểu quyết:

- |                    |                    |   |      |
|--------------------|--------------------|---|------|
| 1) Đồng ý          | - Tỷ lệ thống nhất | : | 100% |
| 2) Không đồng ý    | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

***h. Đối với Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2016***

- Thông qua các tiêu chí lựa chọn và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh. Danh sách công ty kiểm toán bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

- Kết quả biểu quyết:

- |                    |                    |   |      |
|--------------------|--------------------|---|------|
| 1) Đồng ý          | - Tỷ lệ thống nhất | : | 100% |
| 2) Không đồng ý    | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ thống nhất | : | 0 %  |

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

***i. Đối với Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016***

- Do năm 2015 lợi nhuận để lại còn rất khiêm tốn, HĐQT đề xuất không trích quỹ khen thưởng phúc lợi cũng như không thực hiện chia cổ tức và phần lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ bổ sung vốn điều lệ; quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ được sử dụng toàn bộ để bổ sung vốn kinh doanh.
- Kết quả biểu quyết:
 

1) Đồng ý	-	Tỷ lệ thống nhất	:	100%
2) Không đồng ý	-	Tỷ lệ thống nhất	:	0 %
3) Không có ý kiến	-	Tỷ lệ thống nhất	:	0 %
- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

***j. Đối với Tờ trình về tham gia thị trường chứng khoán phái sinh Việt Nam***

- Phê duyệt BSC kinh doanh chứng khoán phái sinh;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị BSC: Toàn quyền quyết định kinh doanh chứng khoán phái sinh theo điều kiện thị trường và triển khai các công tác chuẩn bị, thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật
- Kết quả biểu quyết
 

1) Đồng ý	-	Tỷ lệ thống nhất	:	100%
2) Không đồng ý	-	Tỷ lệ thống nhất	:	0 %
3) Không có ý kiến	-	Tỷ lệ thống nhất	:	0 %
- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

***k. Đối với Tờ trình về báo cáo tình hình tăng vốn điều lệ năm 2015 và quy mô, cơ cấu vốn điều lệ mục tiêu 2016-2020, và phương án tăng vốn điều lệ năm 2016***

- Quy mô vốn điều lệ giai đoạn 2016-2020

**Quy mô vốn điều lệ mục tiêu đến năm 2020:** Tăng vốn Điều lệ từ mức 865 tỷ hiện tại lên mức tối thiểu 1.500 tỷ đồng. Tùy theo quy mô phát triển của TTCK và sự quan tâm của các nhà đầu tư, có thể xem xét tăng lên đến 2000 tỷ đồng nếu thuận lợi. BSC sẽ căn cứ vào kết quả tìm kiếm cổ đông tài chính, cổ đông chiến lược của Công ty để xây dựng phương án cụ thể trình ĐHQĐD xem xét.

- Cơ cấu vốn điều lệ giai đoạn 2016-2020
  - Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài: tối đa 49%
- Phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2016: đã được trình bày cụ thể trong Tờ trình v/v Báo cáo tình hình tăng vốn điều lệ 2015 và quy mô vốn điều lệ

mục tiêu 2016-2020; phương án tăng vốn điều lệ giai đoạn năm 2016 của Công ty.

- Đề xuất ĐHĐCĐ

- Thông qua phương án tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn điều lệ tăng thêm năm 2016 với những nội dung chính như mục 2 nêu trên.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị BSC trong việc thực hiện các công tác chuẩn bị, thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật hiện hành cũng như các thủ tục khác liên quan đến phương án tăng vốn.

- Kết quả biểu quyết:

1) Đồng ý	- Tỷ lệ thống nhất	:	100%
2) Không đồng ý	- Tỷ lệ thống nhất	:	0 %
3) Không có ý kiến	- Tỷ lệ thống nhất	:	0 %

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

***l. Đối với Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)***

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung Điều lệ BSC trên cơ sở tuân thủ Luật Doanh nghiệp 2014, các văn bản pháp luật liên quan và đảm bảo quyền lợi của cổ đông của BSC đệ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua.

- Kết quả biểu quyết:

4) Đồng ý	- Tỷ lệ thống nhất	:	100%
5) Không đồng ý	- Tỷ lệ thống nhất	:	0 %
6) Không có ý kiến	- Tỷ lệ thống nhất	:	0 %

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

***m. Đối với Tờ trình về thông qua việc bổ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ I thay thế thành viên đã miễn nhiệm***

- Phê duyệt việc miễn nhiệm ông Nguyễn Quốc Hưng – Ủy viên Hội đồng quản trị; và
- Phê duyệt việc bầu bổ sung ông Nguyễn Thiệu Sơn giữ vị trí Ủy viên Hội đồng quản trị BSC từ ngày 18/11/2015

- Kết quả biểu quyết:

1) Đồng ý	- Tỷ lệ thống nhất	:	100%
-----------	--------------------	---	------

- 2) Không đồng ý - Tỷ lệ thống nhất : 0 %
- 3) Không có ý kiến - Tỷ lệ thống nhất : 0 %

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

**n. Đối với Tờ trình về phương án nhân sự giữ vị trí thành viên HĐQT độc lập**

- HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ chấp thuận việc giao HĐQT Công ty tiếp tục tìm kiếm/lựa chọn 01 nhân sự giữ vị trí thành viên HĐQT độc lập phù hợp để giới thiệu và báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.

- Kết quả biểu quyết:

- 4) Đồng ý - Tỷ lệ thống nhất : 100%
- 5) Không đồng ý - Tỷ lệ thống nhất : 0 %
- 6) Không có ý kiến - Tỷ lệ thống nhất : 0 %

- Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

**o. Đối với Tờ trình về bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ mới**

- Cơ cấu nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ II

Cơ cấu	Số lượng thành viên đề xuất		
	TV HĐQT	TV độc lập HĐQT	Tổng cộng
HĐQT	04	01	05
Ban Kiểm soát			03

- Thông qua Quy chế bầu cử

- Bà Trần Thị Năng Tĩnh – Trưởng ban Kiểm phiếu trình bày Dự thảo Quy chế bầu cử.
- Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử để làm căn cứ cho việc bầu cử.

- Bầu cử

c. Bà Trần Thị Năng Tĩnh – Trưởng ban Kiểm phiếu công bố danh sách ứng viên và giới thiệu lý lịch trích ngang của các ứng viên.

d. Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II gồm các thành viên sau:

STT	Tổ chức	Họ tên
1.	Hội đồng quản trị	Ông Đoàn Ánh Sáng
2.		Ông Đỗ Huy Hoài

STT	Tổ chức	Họ tên
3.	Ban Kiểm soát	Ông Lê Ngọc Lâm
4.		Ông Nguyễn Thiệu Sơn
5.		Bà Phạm Thanh Thủy
6.		Bà Hoàng Thị Hương
7.		Ông Trần Minh Hải

- Đại hội đã tiến hành bầu cho các ứng viên trên, Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu bầu theo đúng Quy chế bầu cử đã được Đại hội thông qua.
- Công bố kết quả bầu cử
  - e. Bà Trần Thị Năng Tĩnh – Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát như sau:

STT	Tổ chức	Họ tên	Kết quả
1.	Hội đồng quản trị	Ông Đoàn Ánh Sáng	99.97%
2.		Ông Đỗ Huy Hoài	100%
3.		Ông Lê Ngọc Lâm	99.97%
4.		Ông Nguyễn Thiệu Sơn	99.97%
5.	Ban Kiểm soát	Bà Phạm Thanh Thủy	99.99%
6.		Bà Hoàng Thị Hương	100%
7.		Ông Trần Minh Hải	99.97%

- **Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội**
  - Ông Trịnh Quang Tùng – Trưởng ban Thư ký đọc Dự thảo Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội
- Kết quả biểu quyết:
 

1) Đồng ý	- Tỷ lệ thống nhất	:	100%
2) Không đồng ý	- Tỷ lệ thống nhất	:	0 %
3) Không có ý kiến	- Tỷ lệ thống nhất	:	0 %
- Như vậy, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam được thông qua với tỷ lệ 100%
- **Bế mạc Đại hội**

Đại hội bế mạc hồi 11 giờ 55 phút ngày 23/04/2016

Biên bản này được lập thành 02 bản vào hồi 11 giờ 55 phút ngày 23 tháng 04 năm 2016 ngay sau khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 Công

ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này được đọc lại trước toàn thể Đại hội và được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua./.

**Thư ký Đại hội**

**Trịnh Quang Tùng**

**Chủ tọa Đại hội**

**Vũ Đặng Thanh Hương**

**Đoàn Ánh Sáng**

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016

#### CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành, có hiệu lực từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13/04/2013;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/04/2016;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam ngày 23/04/2016,

#### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016 - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

#### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015.

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KHKD 2015	Thực hiện 2015	
		Tuyệt đối	% so với kế hoạch
<b>I. Chỉ tiêu hiệu quả</b>			
1. Tổng doanh thu	299.704	465.293	155,3%
2. Tổng chi phí	(201.553)	(363.802)	180,5%
3. Lợi nhuận trước thuế	98.151	101.491	103,4%
<b>II. Chỉ tiêu chất lượng</b>			
Thị phần môi giới CP	3,5%	3,87%	110,6%



**Điều 3:** Thông qua Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2016.

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KHKD năm 2016
<b>I- Chỉ tiêu hiệu quả</b>	
1. Tổng doanh thu	330.397
2. Tổng chi phí	(255.342)
3. Lợi nhuận trước thuế	75.055
4. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	5%
<b>II- Chỉ tiêu chất lượng</b>	
Thị phần môi giới CP	3,9%

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính Công ty, kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

**Điều 5:** Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

**Điều 6:** Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015.

**Điều 7:** Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.

**1. Thù lao và phụ cấp đã thực hiện năm 2015**

a. Thù lao đã thực hiện

Đối tượng	Số tiền (đồng)
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	60.000.000 đồng/năm (5.000.000 đồng /tháng)
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	48.000.000 đồng/năm (4.000.000 đồng/tháng)
Thành viên Hội đồng Quản trị	36.000.000 đồng/năm (3.000.000 đồng/tháng)
Trưởng ban Kiểm soát	30.000.000 đồng/năm (2.500.000 đồng/tháng)
Thành viên Ban Kiểm soát	12.000.000 đồng/năm (1.000.000 đồng/tháng)

Tổng thù lao thực hiện chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BSC tính từ 01/01/2015 đến 31/12/2015 là **174 triệu đồng**.

b. Phụ cấp tham gia hội họp đã thực hiện

- Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/lần họp
- Tổng phụ cấp tham gia hội họp thực hiện chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BSC tính từ 01/01/2015 đến 31/12/2015 là **88 triệu đồng**.

**2. Mức dự kiến chi trả thù lao cho Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016**



- a. Đối với thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm điều hành hoặc làm việc tại Công ty:
- Được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Công ty;
  - Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty
- b. Đối với thành viên HĐQT, BKS không kiêm nhiệm điều hành hoặc không làm việc tại Công ty
- Không được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi của Công ty;
  - Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty;
  - Mức thù lao cụ thể đề xuất như sau:

<b>Đối tượng</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	<b>5.000.000</b> đồng/tháng (60 triệu đồng/năm)
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	<b>4.000.000</b> đồng/tháng (48 triệu đồng/năm)
Thành viên Hội đồng Quản trị	<b>3.000.000</b> đồng/tháng (36 triệu đồng/năm)
Trưởng ban Kiểm soát	<b>2.500.000</b> đồng/tháng (30 triệu đồng/năm)
Thành viên Ban Kiểm soát	<b>1.000.000</b> đồng/tháng (12 triệu đồng/năm)

- Ngoài ra, theo từng phiên họp định kỳ hoặc đột xuất do yêu cầu công việc, các thành viên HĐQT, BKS sẽ được hưởng thêm một mức phụ cấp tham gia hội họp cố định là 2.000.000 đồng/người/lần họp.

**Điều 8:** Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2016 là một trong số các Công ty sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

**Điều 9:** Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016

**1. Phân phối lợi nhuận năm 2015**

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Công thức tính</b>	<b>Phân phối lợi nhuận 2015 (đồng)</b>
1	Lợi nhuận 2015 để phân phối		101.490.562.974
2	Bù đắp lỗ lũy kế		97.334.908.457
3	Lợi nhuận còn lại	(3)= (1)-(2)	4.155.654.517

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Công thức tính</b>	<b>Phân phối lợi nhuận 2015 (đồng)</b>
4	Trích lập các quỹ từ LN sau thuế 2015	$(4)=(4.1)+(4.2)$	415.565.452
4.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	$(4.1) = 5\% * (3)$ (5% lợi nhuận sau thuế, đến khi đạt 10% vốn điều lệ)	207.782.726
4.2	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	$(4.2) = 5\% * (3)$ 5% lợi nhuận sau thuế, đến khi đạt 10% vốn điều lệ	207.782.726
5	Lợi nhuận còn lại năm 2015 sau khi trích lập các quỹ	$(5) = (3)-(4)$	3.740.089.065
6	Thù lao HĐQT		262.000.000
7	Lợi nhuận sau khi trích quỹ và trả thù lao HĐQT	$(7) = (5) - (6)$	3.478.089.065

Thống nhất không trích quỹ khen thưởng phúc lợi cũng như không thực hiện chia cổ tức và phân lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ bổ sung vốn điều lệ; quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ được sử dụng toàn bộ để bổ sung vốn kinh doanh.

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số liệu</b>
1	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	75
2	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu (dự kiến tỷ lệ)	5%

**Điều 10:** Thông qua Tờ trình về tham gia thị trường chứng khoán phái sinh Việt Nam.

### 1. Phê duyệt việc BSC tham gia thị trường CK phái sinh Việt Nam, bao gồm tất cả các hoạt động sau

- a. Kinh doanh chứng khoán phái sinh, gồm:
- Môi giới chứng khoán phái sinh;
  - Tự doanh chứng khoán phái sinh;
  - Tư vấn đầu tư chứng khoán phái sinh.

- b. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh của BSC, các khách hàng môi giới của BSC và cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh cho các thành viên không bù trừ và các khách hàng của thành viên không bù trừ đó khi BSC đủ điều kiện cung cấp.
- c. Đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường trên thị trường CK phái sinh

## 2. Thông qua việc giao cho HĐQT

- Tổ chức triển khai các công việc cần thiết để bổ sung, hoàn thiện các điều kiện tham gia thị trường CK phái sinh của BSC; Đối với các công việc thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHCĐ, HĐQT có thể xin ý kiến cổ đông bằng văn bản để BSC có đủ điều kiện tham gia thị trường CK phái sinh VN trong thời gian sớm nhất.
- Tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục, hồ sơ để đăng ký tham gia thị trường CK phái sinh theo quy định tại các cơ quan có thẩm quyền (UBCKNN, SGDCK...)

**Điều 11:** Thông qua Tờ trình về báo cáo tình hình tăng vốn điều lệ năm 2015 và quy mô, cơ cấu vốn điều lệ mục tiêu giai đoạn 2016-2020, và phương án tăng vốn điều lệ năm 2016.

### 1. Quy mô vốn điều lệ giai đoạn 2016-2020

Quy mô vốn điều lệ mục tiêu đến năm 2020: Tăng vốn Điều lệ từ mức 865 tỷ đồng hiện tại lên mức tối thiểu 1.500 tỷ đồng. Tùy theo quy mô phát triển của TTCK và sự quan tâm của các nhà đầu tư, có thể xem xét tăng lên đến 2000 tỷ đồng nếu thuận lợi.

### 2. Cơ cấu vốn điều lệ giai đoạn 2016-2020:

Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài: tối đa 49%

### 3. Phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2016

Phương án tăng vốn điều lệ tăng theo hai phương thức sau: (1) phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư tài chính; hoặc (2) phát hành cổ phiếu trả cổ tức.

#### a. Phương án 1: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư tài chính

Loại cổ phần phát hành	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/CP
Hình thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
Đối tượng phát hành	Các nhà đầu tư tài chính trong và ngoài nước, số lượng dự kiến từ 01-03 nhà đầu tư

Tiêu chí, yêu cầu đối với Nhà đầu tư tài chính	<p>Tổ chức hoặc cá nhân mong muốn trở thành cổ đông của BSC, ưu tiên các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức là các quỹ đầu tư nước ngoài;</li> <li>- Có giá chào mua cao nhất và không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần</li> </ul> <p>Đăng ký mua tối thiểu 5% vốn điều lệ hiện tại của BSC</p> <p>Sau khi mua cổ phần và trở thành cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của BSC, nhà đầu tư tài chính và người có liên quan không được sở hữu trên 5% vốn điều lệ tại một công ty chứng khoán khác.</p>
Hạn chế chuyển nhượng	Trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (theo khoản 2b điều 6 Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán)
Số lượng cổ phần dự kiến phát hành	Tối thiểu 13,5 triệu cổ phần, tối đa 63,5 triệu cổ phần
Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá)	Tối thiểu 135 tỷ đồng, tối đa 635 tỷ đồng
Tỷ lệ phát hành/Vốn ĐL hiện tại:	<p>Dự kiến tối thiểu 15,6%, tối đa 73,4%</p> <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh số lượng và tỷ lệ cổ phần phát hành trên cơ sở kết quả thương thảo với Nhà đầu tư</p>
Tỷ lệ nắm giữ của NĐT tài chính sau phát hành	Dự kiến từ 13,5% đến 42,3% vốn điều lệ sau phát hành.
Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành	Tối thiểu 1.000 tỷ đồng, tối đa 1500 tỷ đồng
Giá bán dự kiến	Theo phương thức thỏa thuận theo quy định của Pháp luật hiện hành, căn cứ giá thị trường tại thời điểm phát hành nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần
Thời gian dự kiến	<p>Dự kiến trong năm 2016</p> <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định thời điểm phát hành trên cơ sở đàm phán với các đối tác và diễn biến thị trường.</p>
Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán:	Bổ sung vốn kinh doanh. Ưu tiên sử dụng số vốn tăng thêm để phục vụ cho các hoạt động an toàn, hiệu quả, phục vụ mục tiêu gia tăng thị phần môi giới để tăng cường vị thế của BSC và

	<p>đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của BSC không bị suy giảm khi gia tăng quy mô.</p> <p>Tiến độ sử dụng vốn điều lệ tăng thêm để bổ sung vốn hoạt động kinh doanh phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ và tình hình thị trường, do Hội đồng quản trị (hoặc cấp được Hội đồng quản trị phân cấp, ủy quyền), xem xét, quyết định.</p>
--	---

**b. Phương án 2: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức**

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Mã chứng khoán	BSI
Loại cổ phiếu	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/CP ( <i>Mười ngàn đồng/cổ phiếu</i> )
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	86.500.000 cổ phiếu ( <i>Tám sáu triệu năm trăm ngàn cổ phiếu</i> )
Số lượng cổ phiếu quỹ	0 ( <i>không</i> ) cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để trả cổ tức	4.325.000 cổ phiếu ( <i>bốn triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn cổ phiếu</i> )
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	43.250.000.000 đồng ( <i>bốn mươi ba tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng</i> )
Tỷ lệ phát hành dự kiến	5%/mệnh giá cổ phiếu. Tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 20:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền và cổ đông có 20 quyền được nhận 01 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức).
Nguồn vốn thực hiện	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo BCTC gần nhất được kiểm toán theo quy định
Mục đích phát hành	Tăng vốn điều lệ
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy

	<p>bỏ.</p> <p>Ví dụ: Cổ đông sở hữu 1.250 cổ phần, số cổ phiếu trả cổ tức được nhận tạm tính là <math>1.250 \times 0,05 = 62,5</math> cổ phần</p> <p>Số cổ phiếu cổ đông sẽ thực nhận là 62 cổ phần; 0,5 cổ phần sẽ bị hủy bỏ</p>
Thời gian phát hành dự kiến	Trong năm 2016 sau khi được UBCKNN chấp thuận
Hạn chế chuyển nhượng đối với số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức	Không hạn chế
Phương thức phân phối	<p>i) <b>Đối với chứng khoán đã lưu ký:</b> người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại công ty chứng khoán nơi mở tài khoản lưu ký;</p> <p>ii) <b>Đối với chứng khoán chưa lưu ký:</b> người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư &amp; Phát triển Việt Nam. Địa chỉ: Tầng 10- Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần. Khi đến nhận cổ tức, cổ đông xuất trình Chứng minh thư nhân dân và Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần</p>
Niêm yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

#### 4. ĐHĐCĐ thống nhất

##### a. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị BSC:

- (i) Căn cứ tình hình thực tế lựa chọn tăng vốn điều lệ theo phương án nêu tại khoản 2 Điều này;
- (ii) Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ, các thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;

- (iii) Quyết định sửa đổi Điều lệ của BSC đối với các nội dung vốn Điều lệ sau phát hành theo kết quả tăng vốn thực tế;
  - (iv) Thực hiện toàn bộ các thủ tục khác liên quan đến phương án tăng vốn.
- b. Trong trường hợp phát hành riêng lẻ cho cổ đông tài chính, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:
- (i) Tìm kiếm nhà đầu tư để chào bán cổ phần trong năm 2016 với mục tiêu giá phát hành đạt cao nhất và không thấp hơn mệnh giá;
  - (ii) Căn cứ điều kiện thị trường cụ thể trong vòng 3-6 tháng gần nhất với thời điểm chào bán để tiến hành đàm phán với Nhà đầu tư;
  - (v) Căn cứ giá thị trường tại thời điểm phát hành để quyết định giá bán cổ phần phù hợp với quy định hiện hành;
  - (vi) Quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ phần (thời điểm và tiến độ phát hành cổ phần tăng vốn; đối tượng; số lượng nhà đầu tư, tiêu chí cụ thể/danh sách lựa chọn nhà đầu tư, mức sở hữu cổ phần cụ thể và các điều kiện chào bán cổ phần cho nhà đầu tư phù hợp với quy định của Pháp luật, đảm bảo lợi ích tổng thể của của BSC và cổ đông;
  - (vii) Trường hợp chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của BSC trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán trong vòng 12 tháng thì HĐQT sẽ thực hiện thủ tục xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua bằng văn bản trước khi phát hành.
- c. Chấp thuận cho phép HĐQT BSC thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản trong trường hợp phương án tăng vốn cần điều chỉnh khác với 02 phương án đã trình bày ở trên để phù hợp với kết quả tìm kiếm, đàm phán với cổ đông tài chính, cổ đông chiến lược và tình hình thực tế.

**Điều 12:** Thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC).

Trong đó, thông qua đề xuất việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung Điều lệ BSC trên cơ sở tuân thủ Luật Doanh nghiệp 2014, các văn bản pháp luật liên quan và đảm bảo quyền lợi của cổ đông của BSC; và đệ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua.

**Điều 13:** Thông qua Tờ trình về thông qua việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I thay thế thành viên đã miễn nhiệm.

- Phê duyệt việc miễn nhiệm ông Nguyễn Quốc Hưng – Ủy viên Hội đồng quản trị
- Phê duyệt việc bầu bổ sung ông Nguyễn Thiệu Sơn giữ vị trí Ủy viên Hội đồng quản trị BSC từ ngày 18/11/2015.

**Điều 14:** Thông qua Tờ trình về phương án nhân sự giữ vị trí thành viên HĐQT độc lập.

**Điều 15:** Thông qua Tờ trình về đề xuất cơ cấu HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới

Cơ cấu	Số lượng thành viên đề xuất		
	TV HĐQT	TV độc lập HĐQT	Tổng cộng
HĐQT	04	01	05
Ban Kiểm soát			03

**Điều 16:** Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II (2016 – 2020) như sau:

**1. Hội đồng quản trị Công ty**

STT	Họ tên	Chức vụ
1.	Ông Đoàn Ánh Sáng	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.	Ông Đỗ Huy Hoài	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
3.	Ông Lê Ngọc Lâm	Thành viên Hội đồng quản trị
4.	Ông Nguyễn Thiệu Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị

**2. Ban Kiểm soát Công ty**

STT	Họ tên	Chức vụ
1.	Bà Phạm Thanh Thủy	Trưởng ban Kiểm soát
2.	Bà Hoàng Thị Hương	Thành viên ban Kiểm soát
3.	Ông Trần Minh Hải	Thành viên ban Kiểm soát

**Điều 17:** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/04/2016.

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của



mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Đoàn Ánh Sáng**

